| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ GIA NGHĨA**<br>**TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 29 - 5 - 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Ất và ông Lương Trường Giang.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Dương Minh V**, sinh năm 1991, tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Ấp Q, xã K, huyện N, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Ư và bà Lại Thị M; có vợ là Triệu Thị H và 02 con; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2008/HS-ST, ngày 29/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo *(đã chấp hành xong)* về tội "*Trộm cắp tài sản*"*;* tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2013/HS-ST, ngày 27/11/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù *(đã chấp hành xong)* "*Trộm cắp tài sản*" về tội "*Trộm cắp tài sản*"; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2019 đang bị tạm giam - Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đắc M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Trương Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bon Đ, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Dương Hoàng P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Bon U, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Trương Minh D, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Chị Đoàn Thị D1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/01/2019, Dương Minh V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 48D1 – 097.18 *(Xe V mượn của chị Triệu Thị H, sinh năm 1993, trú tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông)* đi từ phòng trọ tại tổ 2, phường T, thị xã G vào hướng xã N, thị xã G tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Trước đó V đã cất giấu 01 kìm cộng lực tại bụi cây ven Quốc lộ 28 để làm công cụ trộm cắp. Khi đi qua nhà rẫy của anh Dương Hoàng P *(sinh năm 1978)*, thuộc bon Sê Rê Ú, xã N, V thấy nhà khóa cửa, không ai trông coi, V điều khiển xe vào sân nhà, rồi dùng kìm cộng lực phá khóa cửa. Thấy trong nhà có nhiều bao cà phê nhân được đóng bao sẵn, V lấy trộm 02 bao bỏ lên xe mô tô rồi chở đi tiêu thụ.

Lúc này trên đường đi về nhà, anh P thấy V điều khiển xe chở 02 bao cà phê theo hướng từ nhà mình đi ra; Nghi ngờ V trộm cắp nên khi về đến nhà phát hiện bị mất 02 bao cà phê, anh P đuổi theo và chặn đường lại thì V bỏ xe mô tô và 02 bao cà phê bên đường rồi bỏ chạy. Sau đó V bị bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 14/01/2019, của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã Gia nghĩa Kết luận: 02 bao hạt cà phê nhân, tổng trọng lượng 165 kg, trị giá 5.511.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn làm rõ, trước đó Dương Minh V còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

**Vụ thứ nhất:** Ngày 08/12/2018, V điều khiển xe mô tô BKS 48D1 – 097.18 từ phòng trọ của mình vào xã N để trộm cắp tài sản. Trên đường đi V ghé vào bụi cây ven đường lấy kìm cộng lực *(Đã cất giấu trước đó)*. Khi đi ngang qua nhà anh Trương Văn T *(sinh năm 1983)*, thuộc bon Đ, xã N, thấy nhà khóa cửa, không ai trông coi. V đi vào dùng kìm cộng lực cắt khóa, đi vào nhà lấy trộm được 07 bao cà phê tươi, rồi điều khiển xe mô tô chở cà phê làm 03 lần đến bán cho Đại lý thu mua nông sản D, tại thôn H, xã N do anh Trương Minh

D *(sinh năm 1973)* làm chủ được 2.420.000 đồng. Số tiền này V đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ số cà phê tươi này và giao cho anh D quản lý và bảo quản. Sau đó anh D đã phơi khô và cất giữ tại nhà mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 19/3/2019, của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã Gia nghĩa Kết luận: 07 bao hạt cà phê tươi, tổng trọng lượng 346 kg, trị giá 2.698.800 đồng.

**Vụ thứ hai:** Ngày 09/12/2018, Dương Minh V điều khiển xe mô tô đi từ phòng trọ vào địa bàn xã N, khi đi qua nhà anh Nguyễn Đắc M *(sinh năm 1990)*, thuộc thôn Đ, xã N, V thấy nhà anh M không có ai ở nhà, D đi vào thì thấy cửa nhà không khóa, D mở cửa đi vào nhà rồi lấy trộm 06 bao cà phê vỏ khô, tổng trọng lượng 250kg. Sau đó D sử dụng xe mô tô chở 02 lần, mỗi lần 03 bao đến bán cho Đại lý thu mua nông sản D D1, thuộc Thôn Đ, xã N do chị Đoàn Thị D1 *(sinh năm 1990)* làm chủ được 3.600.000 đồng. Số tiền này V đã tiêu xài cá nhân hết. Số cà phê mua của D, chị D1 đã trộn lẫn với cà phê ở trong kho và đã bán nên không thu giữ được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG, ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã Gia nghĩa, Kết luận: 250kg cà phê vỏ khô, trị giá 4.250.000 đồng.

**Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- 02 bao cà phê nhân đựng trong bao tải màu xanh, tổng trọng lượng 165kg *(Tài sản của anh Dương Hoàng P).*

- 07 bao cà phê tươi đựng trong bao tải màu vàng. Tổng trọng lượng 346kg *(Tài sản của anh Trương Văn T).*

- 01 kìm sắt màu xanh có tay cầm cao su, dài 60cm.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, BKS: 48D1-097.18; Số máy: 5C63752159; Số khung: C630DY752092.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Dương Minh V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, khoản và điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Minh V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

*Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại*: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Dương Minh V phải bồi thường cho anh Nguyễn Đắc M số tiền 3.800.000 đồng và bồi thường cho anh Trương Minh D số tiền 2.420.000 đồng. Những người bị hại anh Dương Hoàng P và Trương Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

*Việc xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 01/03/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 224 trả lại 02 bao cà phê, trọng lượng 165kg; 01 xe mô tô BKS: 48D1-097.18 *(Có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật)* cho anh Dương Hoàng P và chị Triệu Thị H là các chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận ngày 08/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 310 trả lại 07 bao cà phê *(Đã được anh D phơi khô còn 03 bao vỏ khô trọng lượng 175kg)* cho anh Trương Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kìm sắt *(Có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật)* là công cụ phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Từ ngày 08/12/2018 đến ngày 10/01/2019, bị cáo Dương Minh V đã 03 lần có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trên địa bàn xã N, thị xã Gia Nghĩa , tỉnh Đắk Nông, cụ thể:

Ngày 08/12/2018, Dương Minh V đã trộm cắp của anh Trương Văn T 346kg cà phê tươi, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.698.800 đồng.

Ngày 09/12/2018, Dương Minh V đã trộm cắp của anh Nguyễn Đắc M 250kg cà phê vỏ khô, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.250.000 đồng.

Ngày 10/01/2019, Dương Minh V đã trộm cắp của anh Dương Hoàng P 165kg cà phê nhân khô, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là là 5.511.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản, Dương Minh V đã 03 lần trộm cắp là 12.459.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:**

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức rằng quyền sở hữu tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, bất kỳ một hành vi chiếm đoạt trái pháp luật nào cũng đều bị xử lý nghiêm theo quy định, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân cộng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Bị cáo có nhân thân xấu, từ ngày 08/12/2018 đến ngày 10/01/2019, bị cáo đã thực hiện 03 lần trộm cắp nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] *Việc bồi thường thiệt hại*: Anh Nguyễn Đắc M yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại là giá trị của 250kg cà phê vỏ khô với số tiền 3.800.000 đồng, anh Trương Minh D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.420.000 đồng là số tiền anh D đã trả cho bị cáo để mua cà phê là hợp lý nên cần chấp nhận. Những người bị hại anh Dương Hoàng P và Trương Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[7] *Việc xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 01/03/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 224 trả lại 02 bao cà phê, trọng lượng 165kg; 01 xe mô tô BKS: 48D1-097.18 *(Có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật)* cho anh Dương Hoàng P và chị Triệu Thị H là các chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận ngày 08/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 310 trả lại 07 bao cà phê *(Đã được anh D phơi khô còn 03 bao vỏ khô trọng lượng 175kg)* cho anh Trương Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 kìm sắt *(Có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật)* là công cụ phạm tội.

[8] Trong vụ án này, anh Trương Minh D và chị Đoàn Thị D1 là người mua tài sản trộm cắp của bị cáo Dương Minh V, do anh chị không biết đây là tài sản trộm cắp nên không đề cập xử lý.

[9] Xét bị cáo hiện tại không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Dương Minh V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Dương Minh V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/01/2019).

***2. Việc bồi thường thiệt hại***: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Dương Minh V phải bồi thường cho anh Nguyễn Đắc M số tiền 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng) và bồi thường cho anh Trương Minh D số tiền 2.420.000đ (hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

**3. Việc xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 01/03/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 224 trả lại 02 bao cà phê, trọng lượng 165kg cho anh Dương Hoàng P; 01 xe mô tô BKS: 48D1-097.18 *(Có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật)* cho chị Triệu Thị H là các chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận ngày 08/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 310 trả lại 07 bao cà phê *(Đã được anh D phơi khô còn 03 bao vỏ khô trọng lượng 175kg)* cho anh Trương Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 kìm sắt *(Có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật)*.

***4. Về án phí***: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí , lệ phí Tòa án , buộc bị cáo Dương Minh V phải nộp 200.*000*đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 311.000đ *(ba trăm mười một nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

***5. Về quyền kháng cáo***: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và*

*Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Yến**